

Số: 143/2020/QĐST-HNGĐ

Đan Phượng, ngày 29 tháng 9 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CỘNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 207/2020/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 9 năm 2020, giữa:

* Nguyên đơn: Chị Lê Thị T, sinh năm 1991;

Địa chỉ: Số 24, ngõ 21, phố Nguyễn Thái H, thị trấn Ph, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội.

* Bị đơn: Anh Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số 24, ngõ 21, phố Nguyễn Thái H, thị trấn Ph, huyện Đan P, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ có 01 con chung là cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh ngày 22/3/2012. Hai bên thỏa thuận chị T trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Quỳnh A đến khi cháu Quỳnh A đủ 18 tuổi hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Do chị T không đề nghị anh Đ cấp dưỡng nuôi con nên tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con

chung đối với anh Đ đến khi chị Tân có yêu cầu hoặc khi có quyết định khác của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

Anh Nguyễn Tiến Đ có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung, nợ: Chị Lê Thị T và anh Nguyễn Tiến Đ tự thống nhất thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Lê Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0014561 ngày 17/9/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội. Trả lại chị Lê Thị T số tiền tạm ứng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận

- Dương sự;
- VKSND huyện Đan Phượng;
- UBND thị trấn Phùng, huyện Đan
Phượng, TP Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Thu